

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

Về việc:

- Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.
- Thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2017; phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; phương án sử dụng Quỹ đầu tư phát triển.
- Thông qua kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chi trả cổ tức năm 2019.
- Thông qua quyết toán chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký HĐQT, Ban điều hành năm 2018 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2019.
- Thông qua đề xuất ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019.

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 thông qua ngày 29 tháng 01 năm 2005 và luật doanh nghiệp sửa đổi số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Căn cứ vào biên bản họp Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty CP Bia Hà Nội - Thanh Hoá ngày 27 tháng 03 năm 2019.
- Hội đồng Quản trị Công ty CP Bia Hà Nội - Thanh Hoá trình Đại hội đồng Cổ đông về các chỉ tiêu chủ yếu của Báo cáo quyết toán tài chính năm 2018 đã được kiểm toán. Phương án chi trả cổ tức năm 2017; phương án phân phối lợi nhuận; phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển. Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chi trả cổ tức năm 2019. Quyết toán chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký HĐQT, Ban điều hành năm 2018 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2019. Đề xuất ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019. Cụ thể như sau:

**I. Báo cáo quyết toán tài chính đã được kiểm toán đến hết ngày 31/12/2018**

TT	Chỉ tiêu	Đ.V.T	Công ty mẹ	Hợp nhất
	<b>BẢNG CÂN ĐỐI KT</b>			
	<b>TÀI SẢN</b>	Đồng		
A	Tài sản ngắn hạn	Đồng	174.497.164.546	213.375.903.559
B	Tài sản dài hạn	Đồng	136.114.550.135	131.555.166.309



	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		310.611.714.681	344.931.069.868
	<b>NGUỒN VỐN</b>			
<b>A</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	Đồng	156.393.556.761	193.202.136.948
<b>I</b>	Nợ ngắn hạn	Đồng	131.603.832.728	182.520.546.782
<b>II</b>	Nợ dài hạn	Đồng	24.789.724.033	10.681.590.166
<b>B</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	Đồng	154.218.157.920	151.728.932.920
<b>I</b>	Vốn chủ sở hữu	Đồng	153.828.157.920	151.338.932.920
	- Vốn góp của chủ sở hữu	Đồng	114.245.700.000	114.245.700.000
<b>II</b>	Nguồn kinh phí	Đồng	390.000.000	390.000.000
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	Đồng	310.611.714.681	344.931.069.868

## II. Kết quả kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Đ.V.T	C.ty mẹ	Công ty MTV	Hợp nhất
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	đồng	8.001.359.852	2.131.863.162	7.901.255.019
2	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế	đồng	6.406.922.380	1.639.349.934	5.814.304.319
	- Trong đó: lợi nhuận sau thuế từ công ty MTV chuyển về công ty mẹ	đồng	1.639.349.931		5.814.304.319
	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế được phân phối	đồng			5.814.304.319

791  
 NG  
 PH  
 BIA  
 TH  
 HOA

## III. Phương án chi trả cổ tức năm 2017; phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển.

### 3.1. Phương án chi trả cổ tức năm 2017 chưa phân phối

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
	<b>Lợi nhuận năm 2017 phân phối cho các cổ đông là</b>	<b>đồng</b>	<b>8.513.763.482</b>
1	Phương án phân phối chi trả:	đồng	7.997.199.000
1.1	Chi cổ tức bằng tiền: 7,0% (Bảy phần trăm) – Một cổ phiếu nhận 700 đồng.	đồng	7.997.199.000
1.2	Lợi nhuận còn lại chưa chia	đồng	516.564.482

- Thời gian chi trả cổ tức trước ngày 30/05/2019.

✓

### 3.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận được phân phối theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 là	đồng	5.814.304.319
1.1	Phân phối		
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (10%)	đồng	581.430.400
	- Thưởng ban quản lý điều hành (cả 02 công ty) theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2018	đồng	200.000.000
1.2	Lợi nhuận phân phối cho các cổ đông	đồng	5.549.438.401
	- Lợi nhuận còn lại chưa chia năm 2017	đồng	516.564.482
	- Lợi nhuận còn lại chưa chia năm 2018 (Sau khi phân phối Quỹ khen thưởng phúc lợi và Thưởng ban quản lý điều hành)	đồng	5.032.873.919
1.3	Chi cổ tức bằng tiền: 4,5% (Bốn phần năm phần trăm) – Một cổ phiếu nhận 450 đồng	đồng	5.141.056.500
1.4	Lợi nhuận còn lại	đồng	408.381.901

- Thời gian chi trả cổ tức trước ngày 30/05/2019.

### 3.3 Phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển.

Tại thời điểm 31/12/2016 tổng số tiền của Quỹ đầu tư phát triển là: 83.985.275.900 đồng. Phương án sử dụng Quỹ đầu tư phát triển:

3.3.1 Số tiền phải trả theo kiến nghị của kiểm toán Nhà nước, đã hạch toán điều chỉnh là: 59.862.880.206 đồng.

- **Phương án chi trả:**

+ **Lần thứ nhất:** Chi trả cổ tức bằng tiền cho các cổ đông theo tỷ lệ 26% (hai sáu phần trăm - Một cổ phiếu nhận 2.600 đồng). Tổng số tiền chi trả tương đương 29.703.882.000 đồng (Tương ứng 49,619% số tiền theo kiến nghị); thời gian chi trả trước ngày 30/05/2019.

+ **Số tiền còn lại:** 30.158.998.206 đồng (59.862.880.206 – 29.703.882.000) công ty sẽ tiếp tục chi trả bằng tiền cho các cổ đông trước ngày 31/12/2019.

3.3.2 Căn cứ vào quyết định số 4546/QĐ-CT ngày 30/12/2016 của Cục thuế Thanh Hóa: Năm 2018 Công ty đã nộp khoản tiền kê khai sai và phạt nộp chậm thuế tiêu thụ đặc biệt giai đoạn 2012-2015 số tiền **11.060.334.379 đồng** từ Quỹ đầu tư phát triển.

3.3.3 Số tiền còn lại của Quỹ đầu tư phát triển là **13.062.061.315 đồng**: Công ty dùng để cải tạo nhà xưởng, đổi mới Công nghệ, đầu tư chiều sâu.

## IV. Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chi trả cổ tức năm 2019

### 4.1 Kế hoạch lợi nhuận năm 2019

TH  
NH  
AN  
TY/Đ

TT	Chỉ tiêu	Đ.V.T	C.ty mẹ	Công ty MTV	Hợp nhất
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	đồng	9.196.707.994	2.069.128.117	11.265.836.112
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	đồng	1.839.341.599	413.825.623	2.253.167.222
3	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế	đồng	7.357.366.395	1.655.302.494	9.012.668.889

**4.2 Dự kiến phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2019**

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2019	đồng	11.265.836.112
2	Lợi nhuận sau thuế	đồng	9.012.668.889
	<b>Lợi nhuận dự kiến phân phối</b>	<b>đồng</b>	<b>9.012.668.889</b>
3	Phân phối		
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (10%)	đồng	901.266.889
	- Thưởng ban quản lý điều hành (cả 02 công ty)	đồng	300.000.000
	- Cổ tức bằng tiền (Dự kiến): 6,5%	đồng	7.425.970.500
4	Lợi nhuận còn lại	đồng	385.431.500

V. Quyết toán chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký HĐQT, Ban điều hành năm 2018 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2019.

**5.1. Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018 theo nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2018**

+ Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch HĐQT: 8.000.000 đồng/ tháng
- Các ủy viên HĐQT: 5.000.000 đồng/ tháng
- Thư ký HĐQT: 3.000.000 đồng /tháng

+ Ủy viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng /tháng

+ Tổng mức thù lao chi trả cho HĐQT, Ủy viên BKS năm 2018 là: **408.000.000** đồng

+ Tổng mức thù lao chi trả cho Thư ký HĐQT năm 2018 là: **36.000.000** đồng

**5.2. Báo cáo chi trả tiền lương của Ban điều hành và Trưởng ban kiểm soát năm 2018**

Tổng mức chi trả tiền lương năm 2018 cho Ban điều hành và Trưởng ban kiểm soát là: **1.406.880.000** đồng.

**5.3. Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, Ủy viên BKS, thư ký HĐQT năm 2019:**

+ Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch HĐQT: 8.000.000 đồng/ tháng
- Các ủy viên HĐQT: 5.000.000 đồng/ tháng

+ Ủy viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng /tháng

+ Thư ký HĐQT: 3.000.000 đồng /tháng

Thù lao được chi trả 01 tháng / lần, thời gian chi trả từ ngày 15 đến ngày 20 hàng tháng.

**VI. Trình đại hội thông qua ủy quyền cho HĐQT Công ty Cổ phần bia Hà Nội - Thanh Hóa lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.**

Với nội dung báo cáo trên, HĐQT Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa kính đề nghị Đại hội xem xét:

1. Chấp thuận thông qua báo cáo tài chính Công ty Cổ phần bia Hà Nội - Thanh Hóa tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt ( AASCN);
2. Chấp thuận phương án chi trả cổ tức năm 2017; phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển.
3. Chấp thuận kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chi trả cổ tức năm 2019.
4. Chấp thuận thông qua quyết toán chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký HĐQT; tiền lương của Ban điều hành, trưởng ban kiểm soát năm 2018; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2019.
5. Chấp thuận ủy quyền cho HĐQT Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT, TGĐ Tổng Công ty
- Các thành viên HĐQT, BKS Công ty
- Lưu: VP, HĐQT. *mf*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Bùi Trường Thắng**

